

Số: 76/DBQG\_TV\_1030

Hà Nội, ngày 17 tháng 3 năm 2022

## BẢN TIN DỰ BÁO THỦY VĂN HẠN NGẮN

### I. Diễn biến xu thế thủy văn

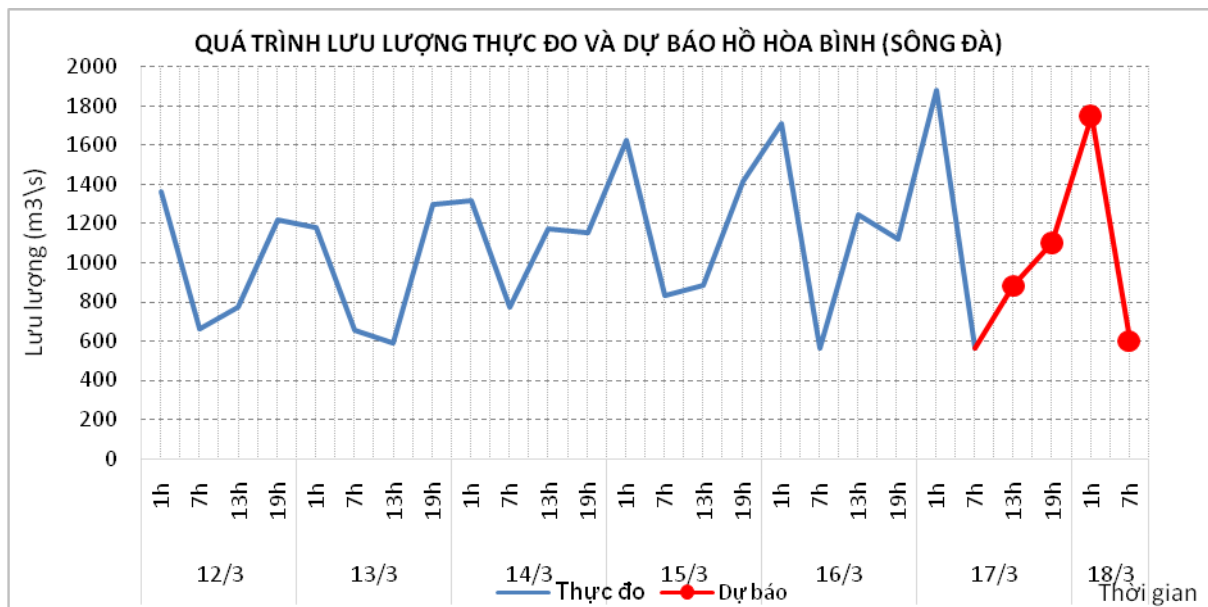
#### 1. Khu vực Tây Bắc:

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Dòng chảy đến hồ Hòa Bình dao động theo điều tiết của thủy điện Sơn La.

b. Dự báo, cảnh báo

Dòng chảy đến hồ Hòa Bình tiếp tục dao động theo điều tiết của thủy điện Sơn La.



#### 2. Khu vực Việt Bắc:

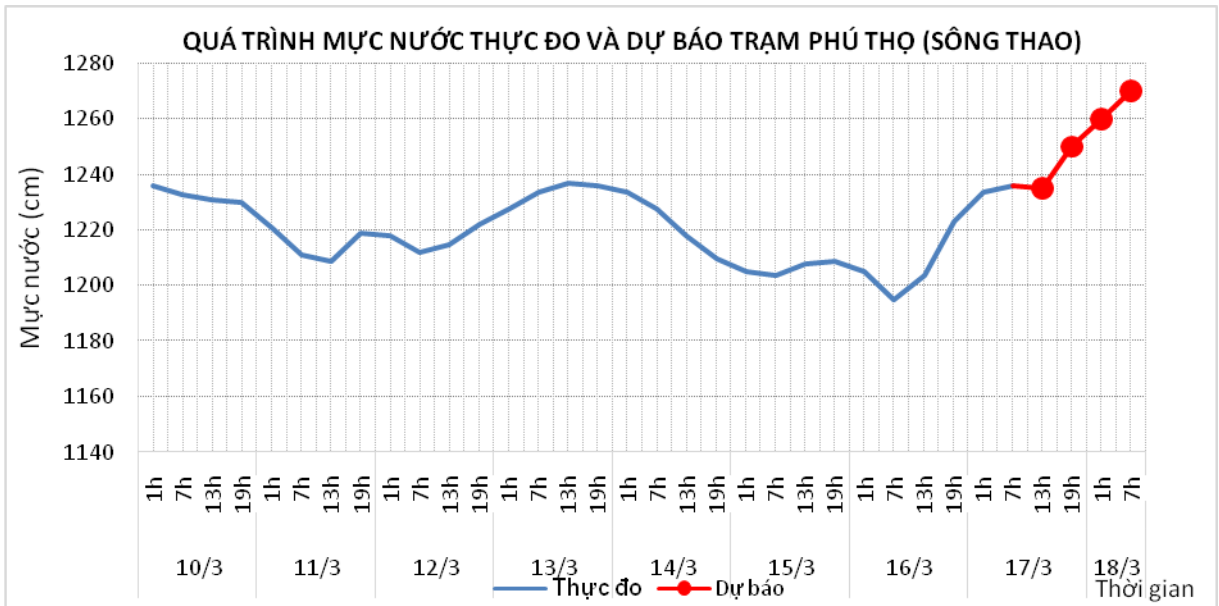
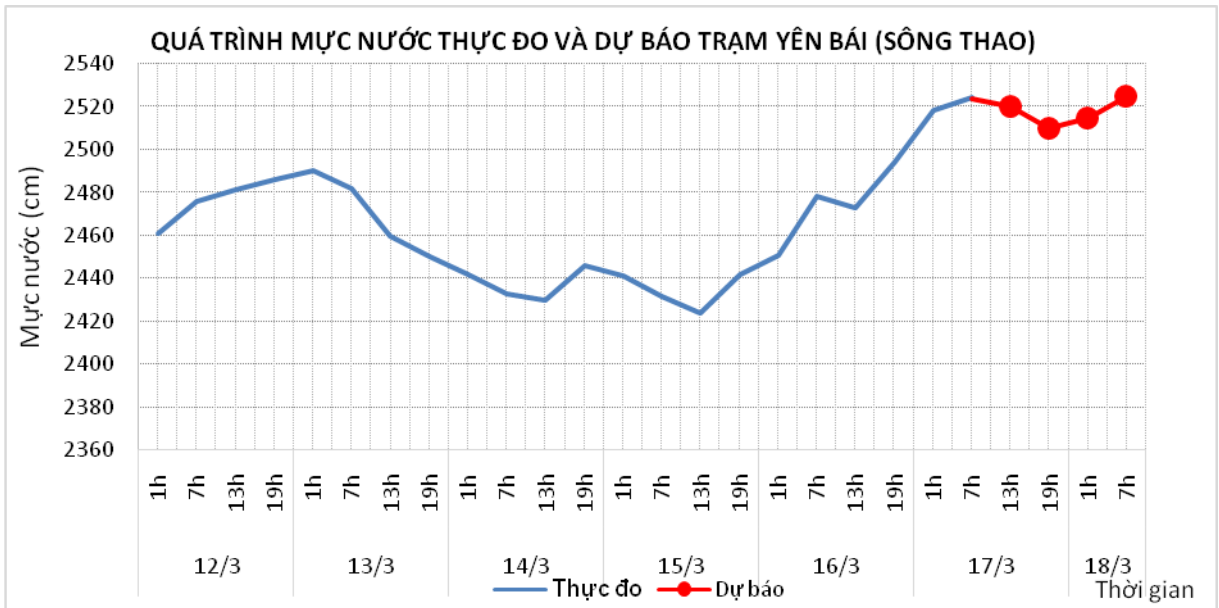
##### 2.1. Lưu vực sông Thao

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trên sông Thao mực nước đang biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Trên sông Thao mực nước tiếp tục biến đổi chậm.



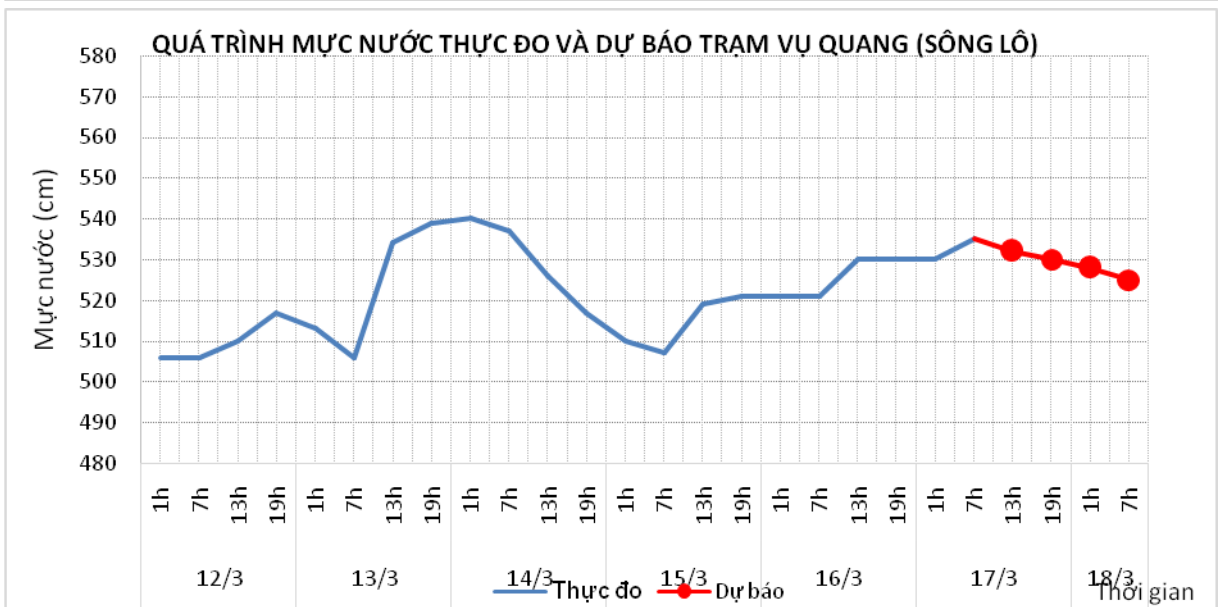
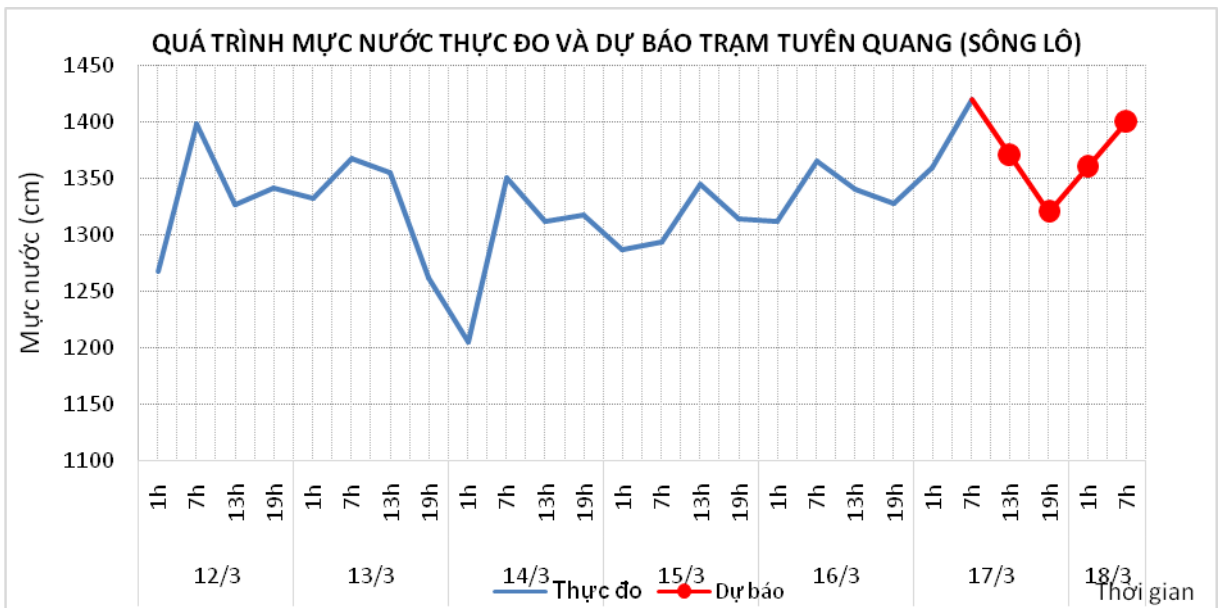
## 2.2. Lưu vực sông Lô

### a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước hạ lưu sông Lô tại Tuyên Quang và Vụ Quang đang dao động theo điều tiết của các hồ chứa thượng lưu.

### b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước hạ lưu sông Lô tại Tuyên Quang và Vụ Quang tiếp tục dao động theo điều tiết của các hồ chứa thượng lưu.



### 3. Khu vực Đông Bắc

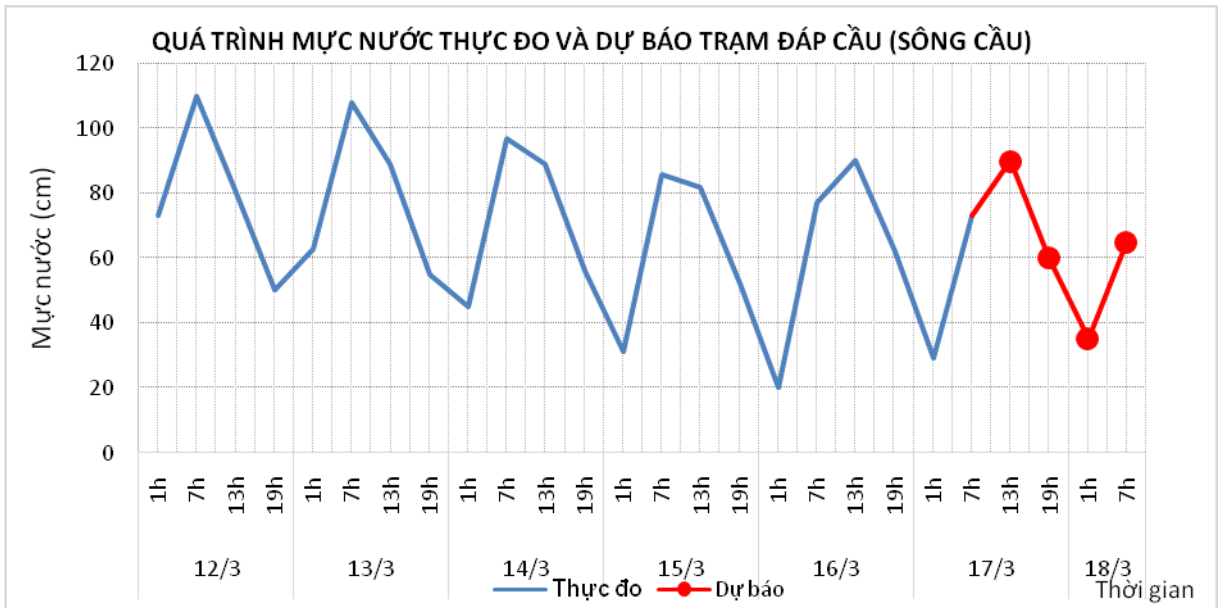
#### 3.1. Lưu vực sông Cầu

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Cầu tại Đáp Cầu đang biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Cầu tại Đáp Cầu tiếp tục biến đổi chậm và ảnh hưởng của thủy triều.



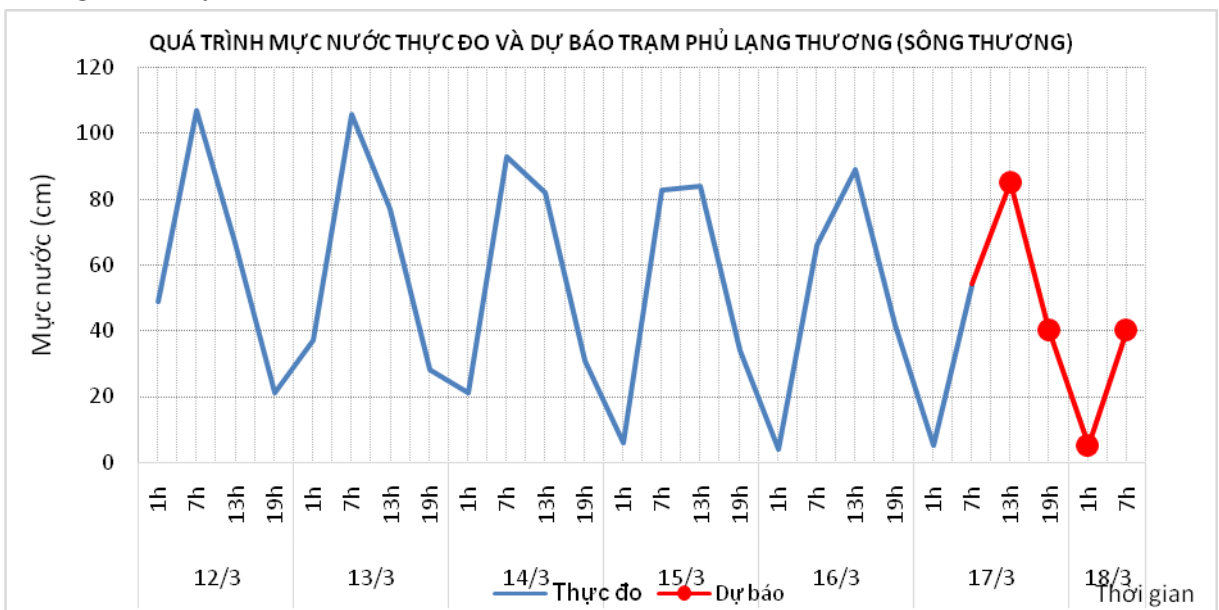
### 3.2. Lưu vực sông Thương

#### a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Thương tại Phủ Lạng Thương đang biến đổi chậm và ảnh hưởng của thủy triều.

#### b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Thương tại Phủ Lạng Thương tiếp tục biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.



### 3.3. Lưu vực sông Lục Nam

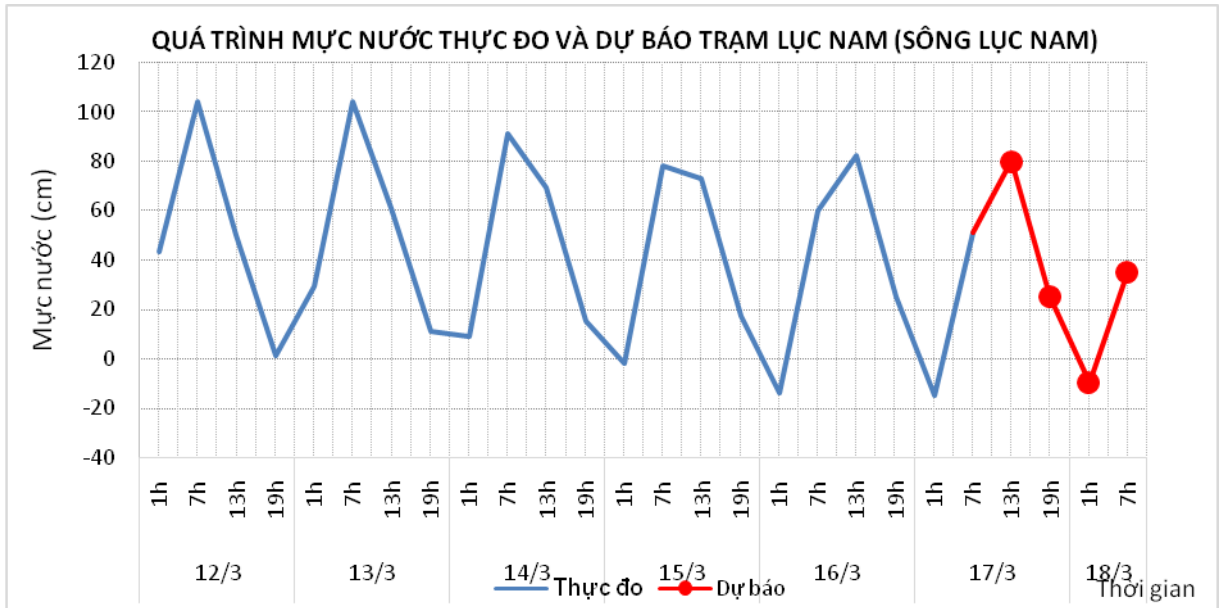
#### a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Lục Nam tại Lục Nam đang biến đổi chậm, chịu ảnh hưởng của thủy triều.

#### b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước Sông Lục Nam tại Lục Nam tiếp tục biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của

thủy triều.



#### 4. Khu vực Đồng bằng Bắc Bộ

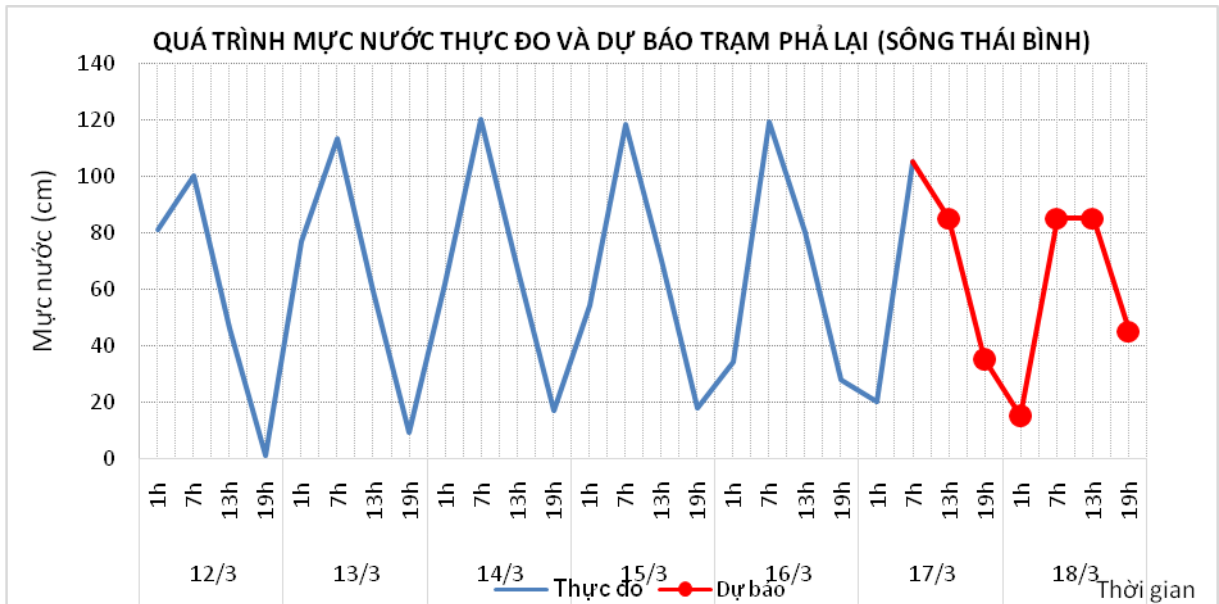
##### 4.1. Lưu vực sông Thái Bình

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước hạ lưu sông Thái Bình tại Phả Lại đang biến đổi chậm và dao động mạnh theo thủy triều. Lúc 7h/17/3, mức nước tại trạm Phả Lại là 1,05m.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước hạ lưu sông Thái Bình tại Phả Lại tiếp tục biến đổi chậm và dao động mạnh theo thủy triều. Đến 19h/18/3, mức nước tại trạm Phả Lại có khả năng ở mức 0,45m.



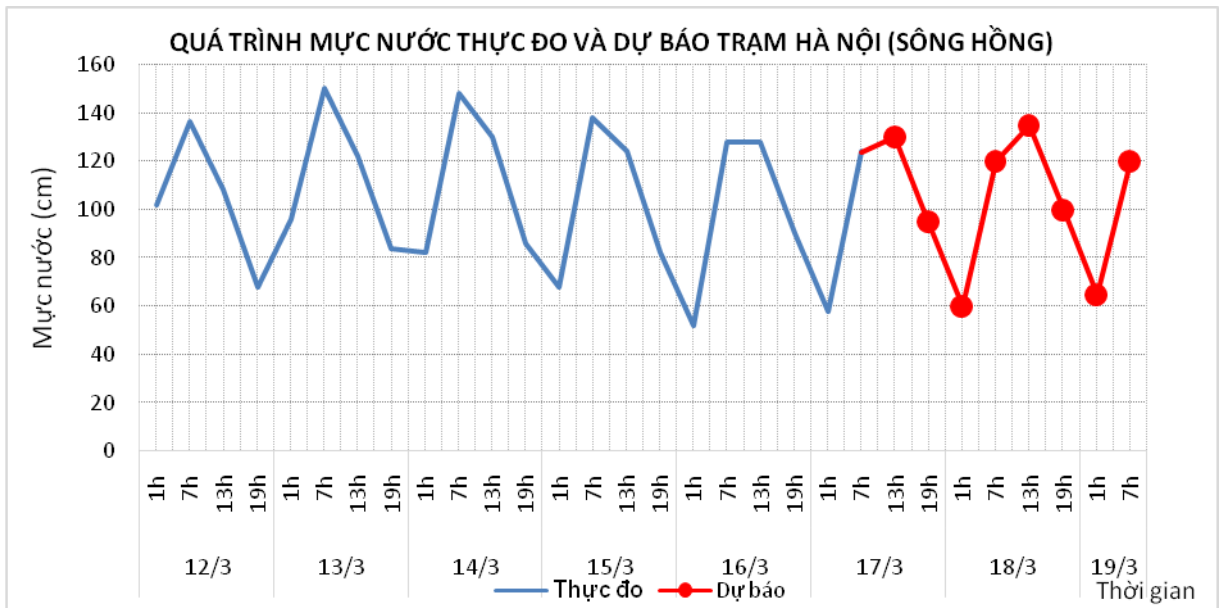
##### 4.2. Lưu vực sông Hồng

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Hồng tại Hà Nội đang biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều. Lúc 7h/17/3 mức nước tại trạm Hà Nội là 1,24m.

*b. Dự báo, cảnh báo*

Mực nước trên sông Hồng tại Hà Nội tiếp tục biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều. Đến 7h/19/3, mực nước tại trạm Hà Nội là 1,20m.



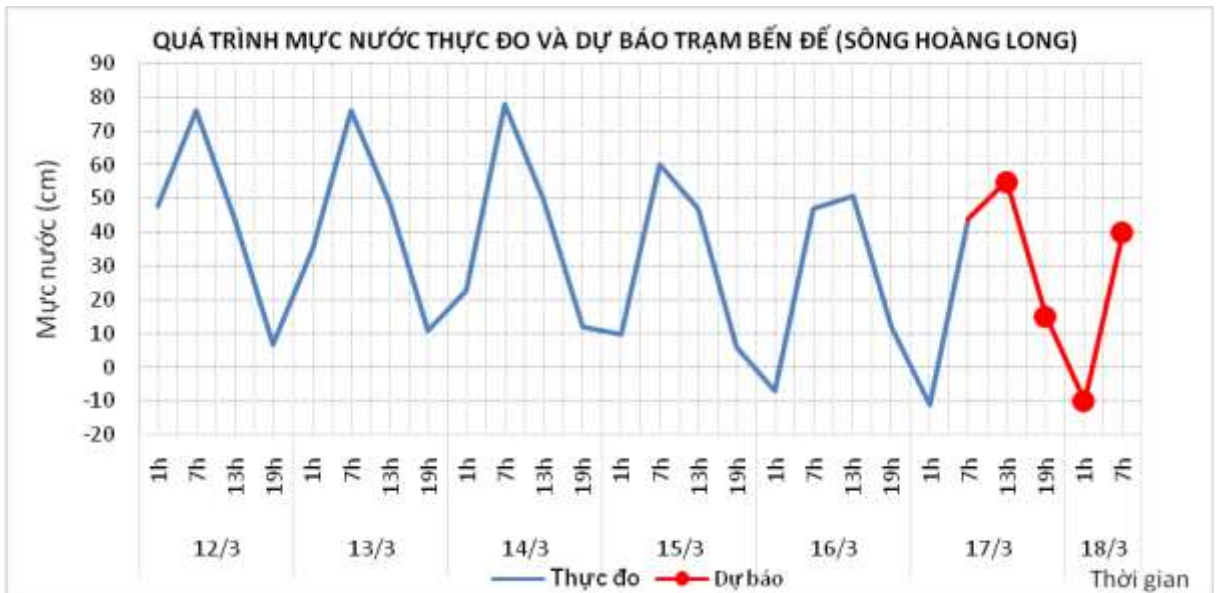
**4.3. Lưu vực sông Hoàng Long**

*a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua*

Mực nước sông Hoàng Long tại Bến Đẽ đang biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

*b. Dự báo, cảnh báo*

Mực nước sông Hoàng Long tại Bến Đẽ tiếp tục biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.



**5. Khu vực Bắc Trung Bộ**

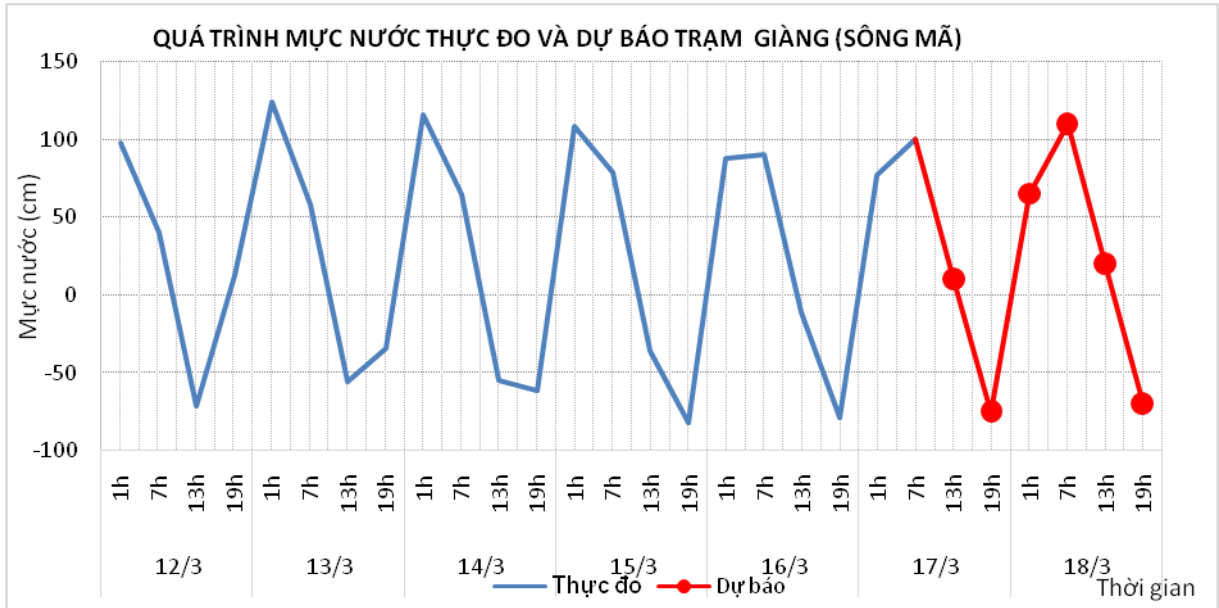
**5.1. Lưu vực sông Mã**

*a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua*

Mực nước thượng lưu biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu biến đổi theo triều.

*b. Dự báo, cảnh báo*

Mức nước thượng lưu biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu tại Giàng dao động theo triều.



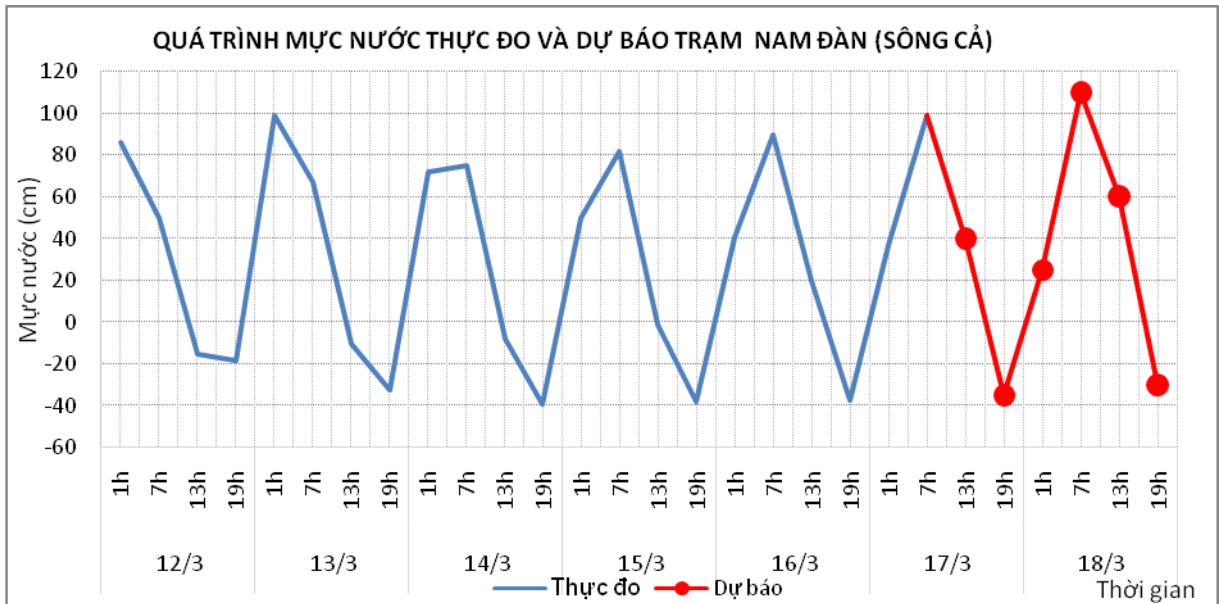
**5.2. Lưu vực sông Cả**

*a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua*

Mức nước trung, thượng lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu biến đổi theo triều.

*b. Dự báo, cảnh báo*

Mức nước trung, thượng lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu biến đổi theo triều.



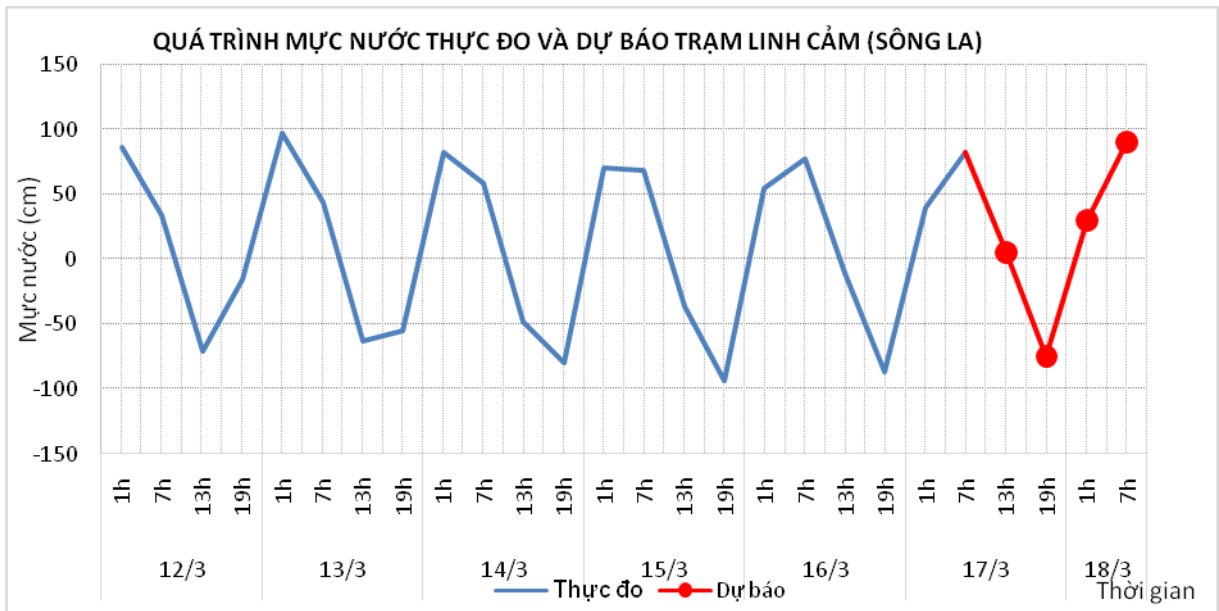
**5.3. Lưu vực sông La**

*a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua*

Mức nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố biến đổi chậm, hạ lưu sông La dao động theo triều.

**b. Dự báo, cảnh báo**

Mức nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố biến đổi chậm, hạ lưu sông La dao động theo triều.



**6. Khu vực Trung Trung Bộ**

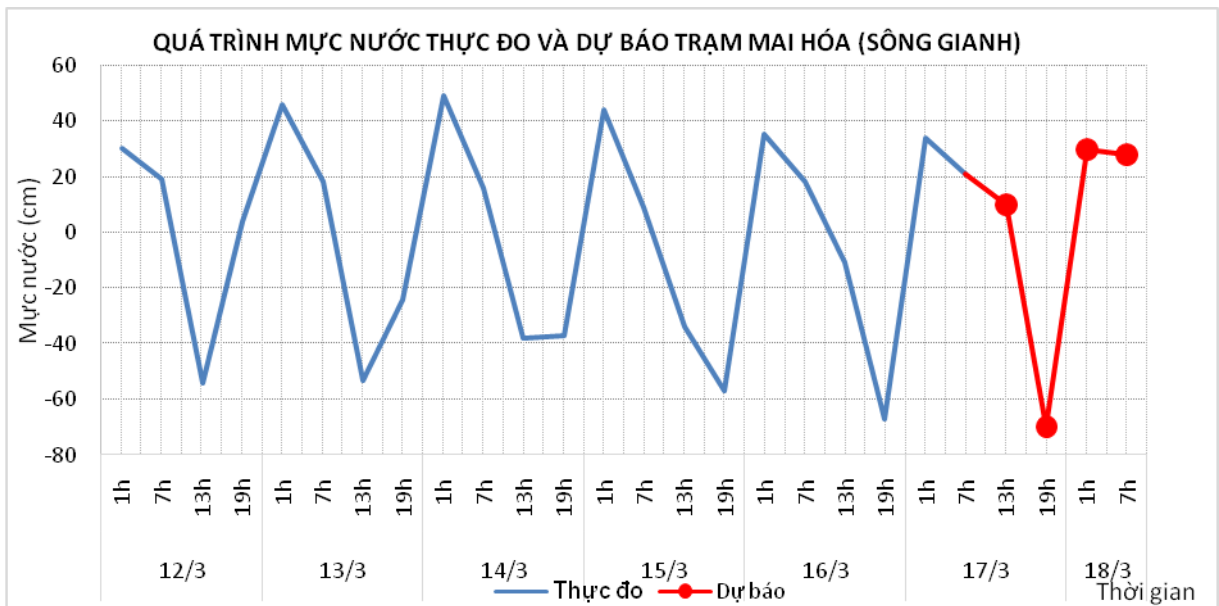
**6.1. Lưu vực sông Gianh**

**a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua**

Mức nước thượng lưu biến đổi chậm, hạ lưu dao động theo triều.

**b. Dự báo, cảnh báo**

Mức nước thượng lưu biến đổi chậm, hạ lưu dao động theo triều.



**6.2. Lưu vực sông Hương**

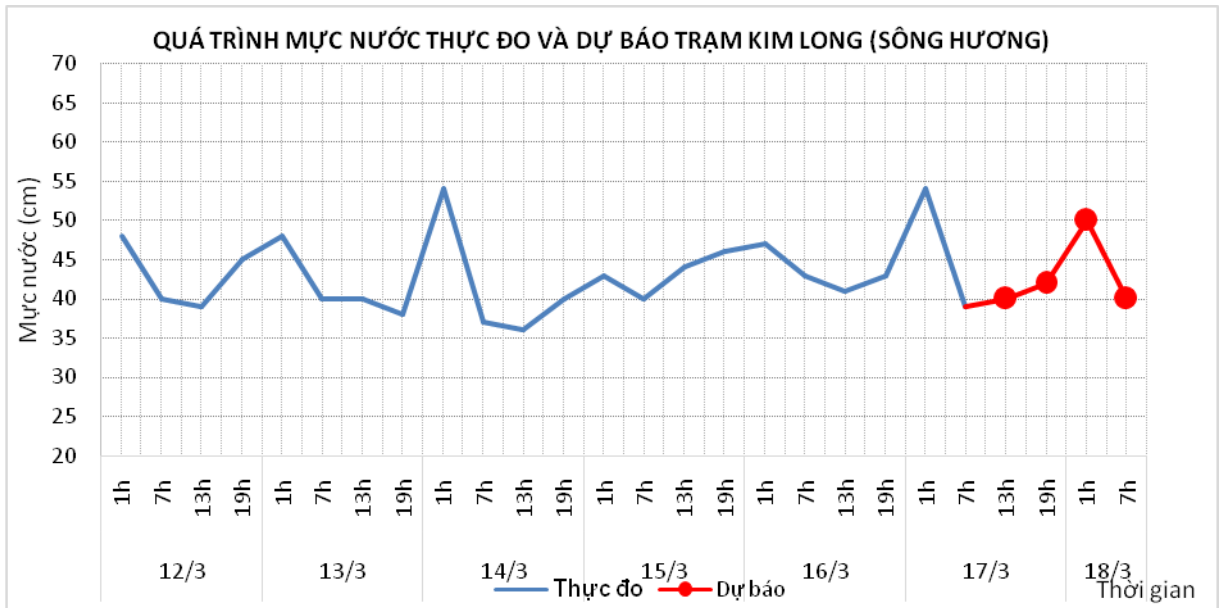
**a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua**

Mức nước dao động theo điều tiết hồ chứa.



*b. Dự báo, cảnh báo*

Mực nước dao động theo điều tiết hồ chứa.



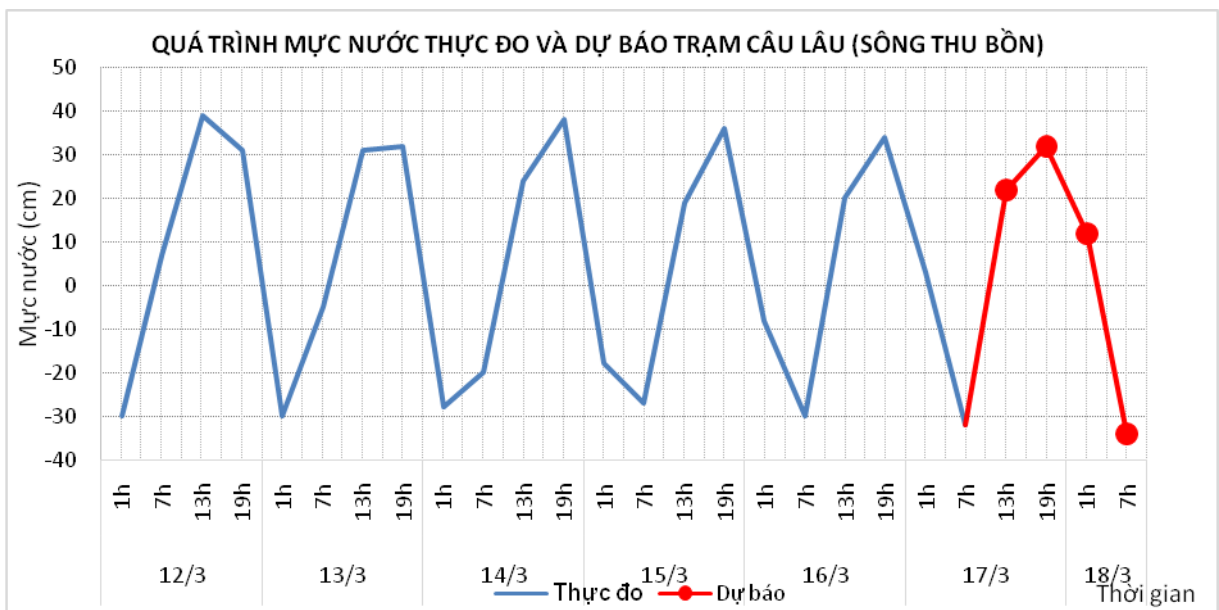
**6.3. Lưu vực sông Vu Gia Thu Bồn**

*a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua*

Mực nước biến đổi chậm.

*b. Dự báo, cảnh báo*

Mực nước biến đổi chậm.



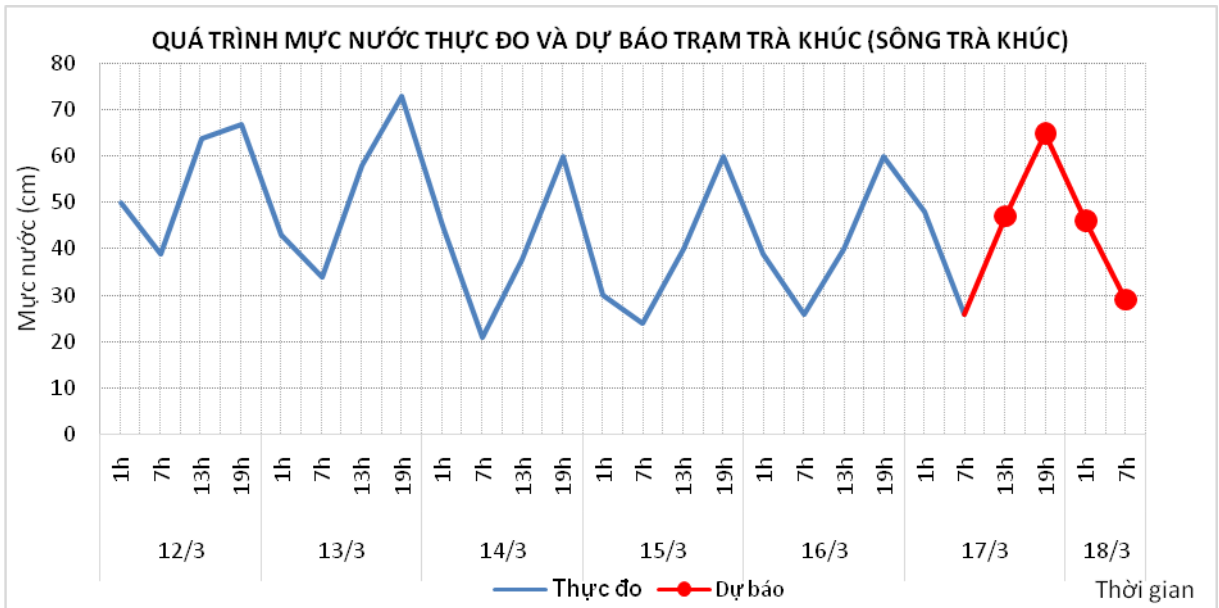
**6.3. Lưu vực sông Trà Khúc**

*a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua*

Mực nước biến đổi chậm.

*b. Dự báo, cảnh báo*

Mực nước biến đổi chậm.



## 7. Khu vực Nam Trung Bộ

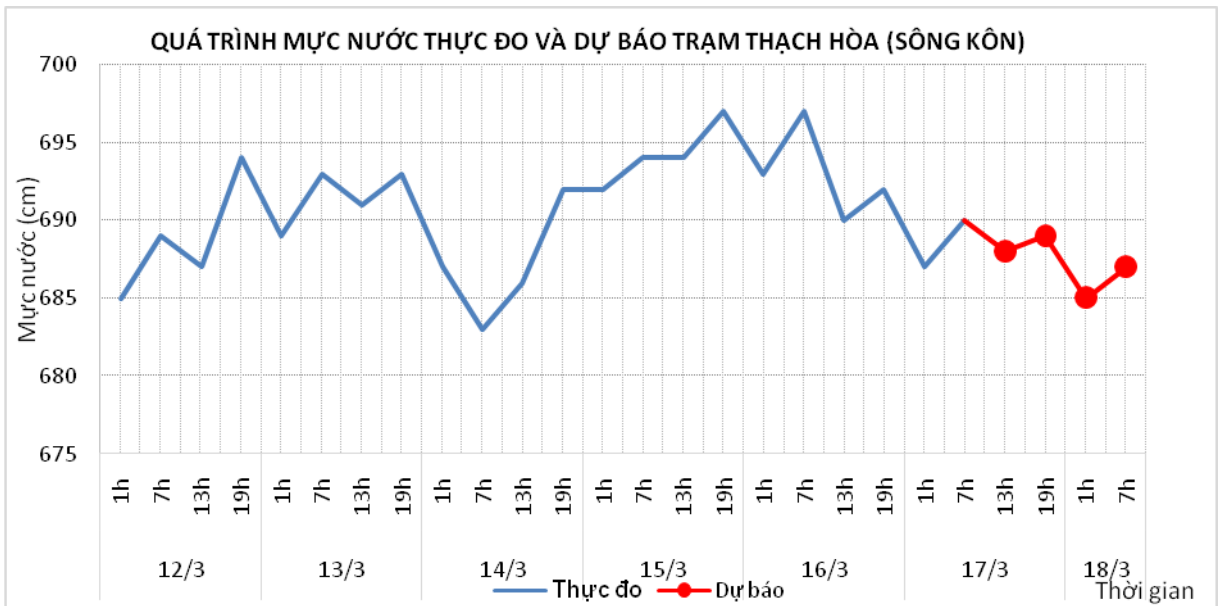
### 7.1. Lưu vực sông Kôn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước biến đổi chậm.



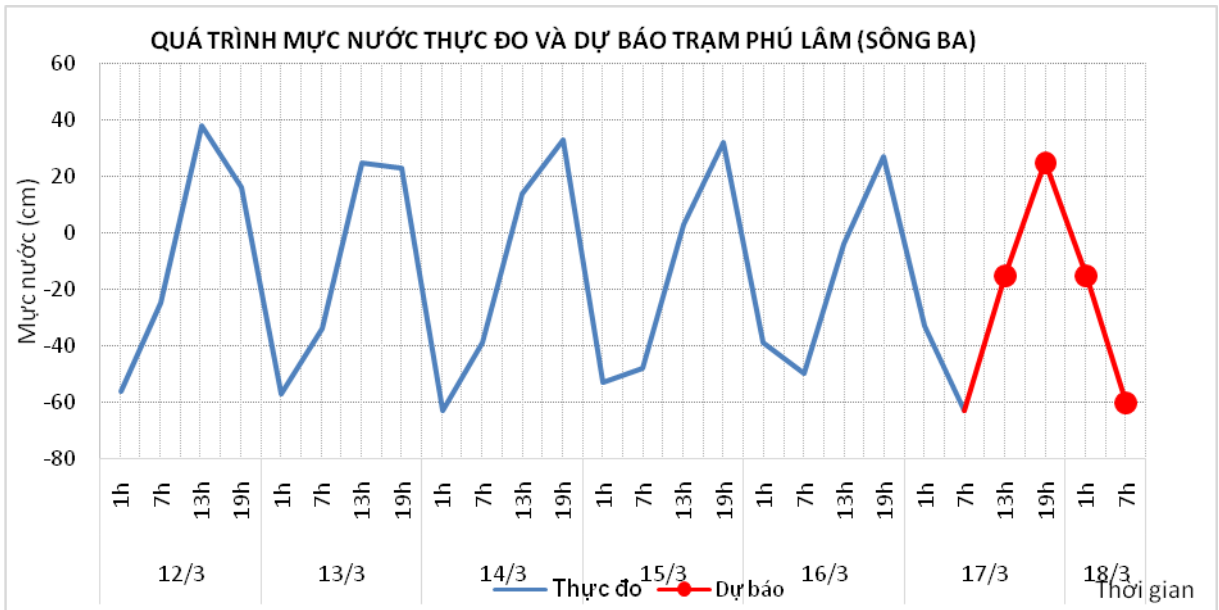
### 7.2. Lưu vực sông Ba

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu biến đổi theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng lưu tiếp tục biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa.



## 8. Khu vực Tây Nguyên

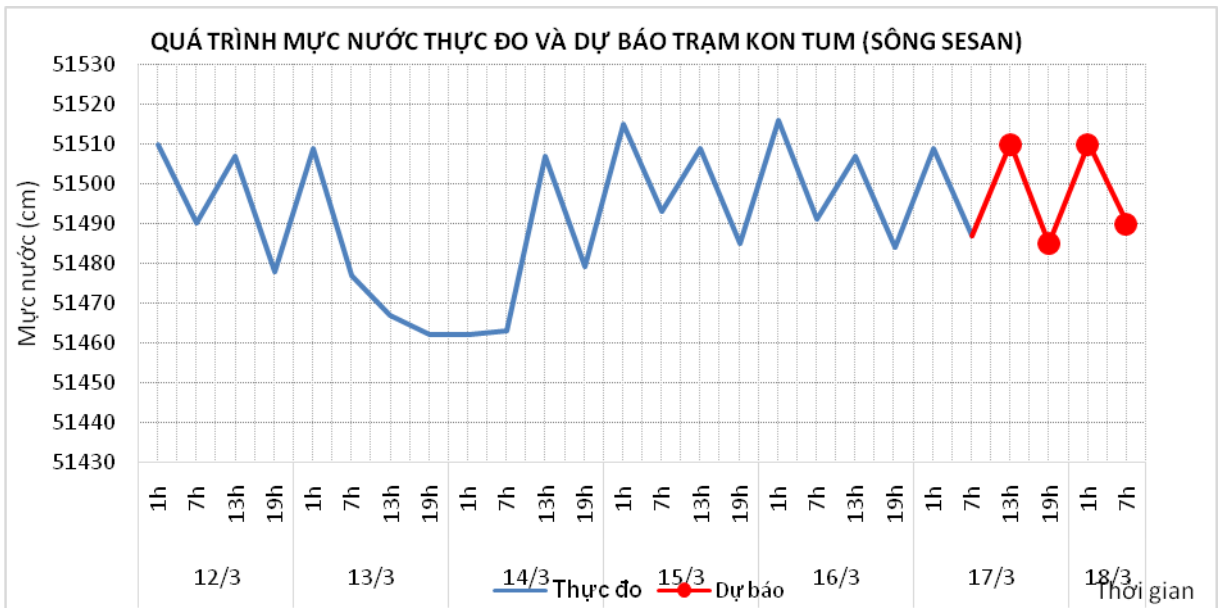
### 8.1. Lưu vực sông Sê San

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên các sông dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên các sông dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện.



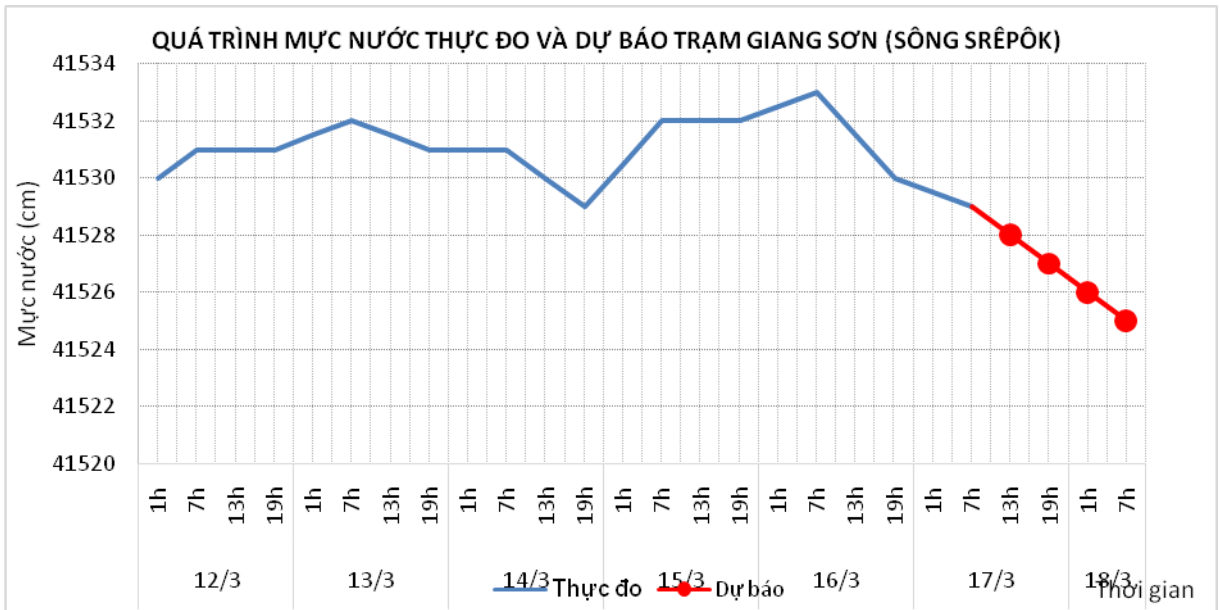
### 8.2. Lưu vực sông Srêpôk

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên các sông dao động theo điều tiết hồ chứa thủy điện.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên các sông dao động theo điều tiết hồ chứa thủy điện.



## 9. Khu vực Nam Bộ

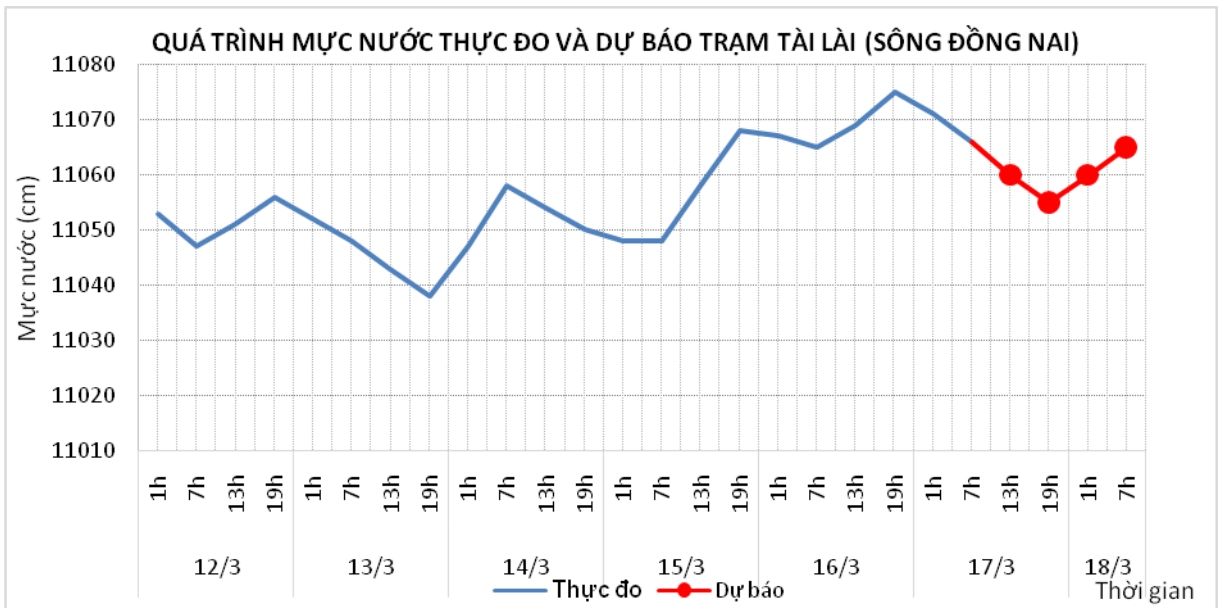
### 9.1. Lưu vực sông Đồng Nai

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Đồng Nai biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Đồng Nai biến đổi chậm.



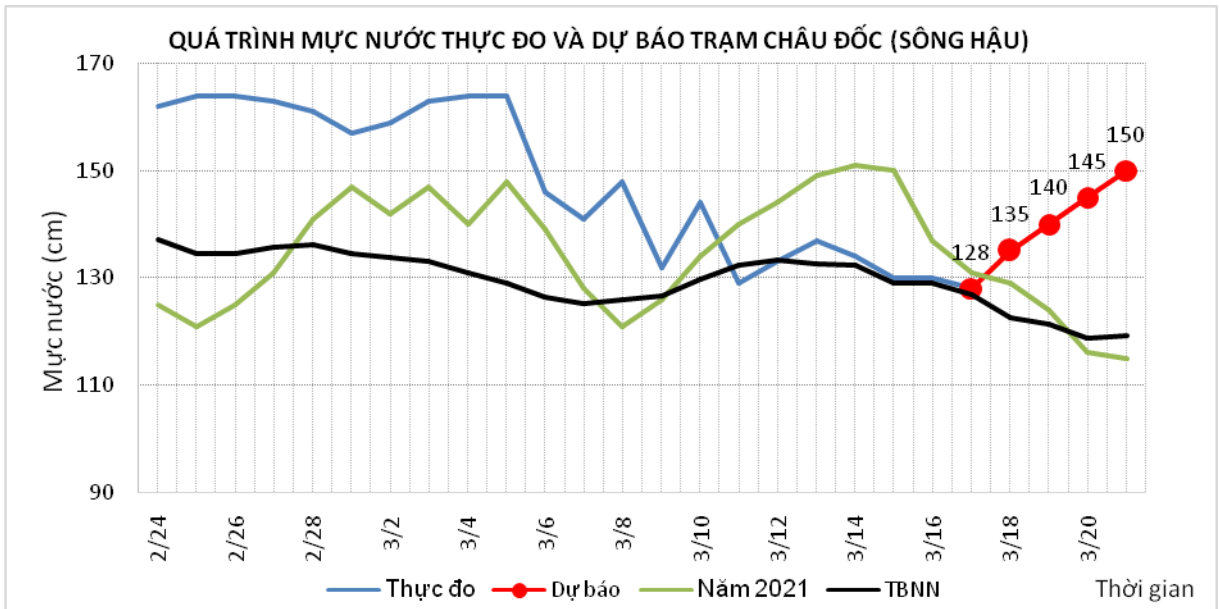
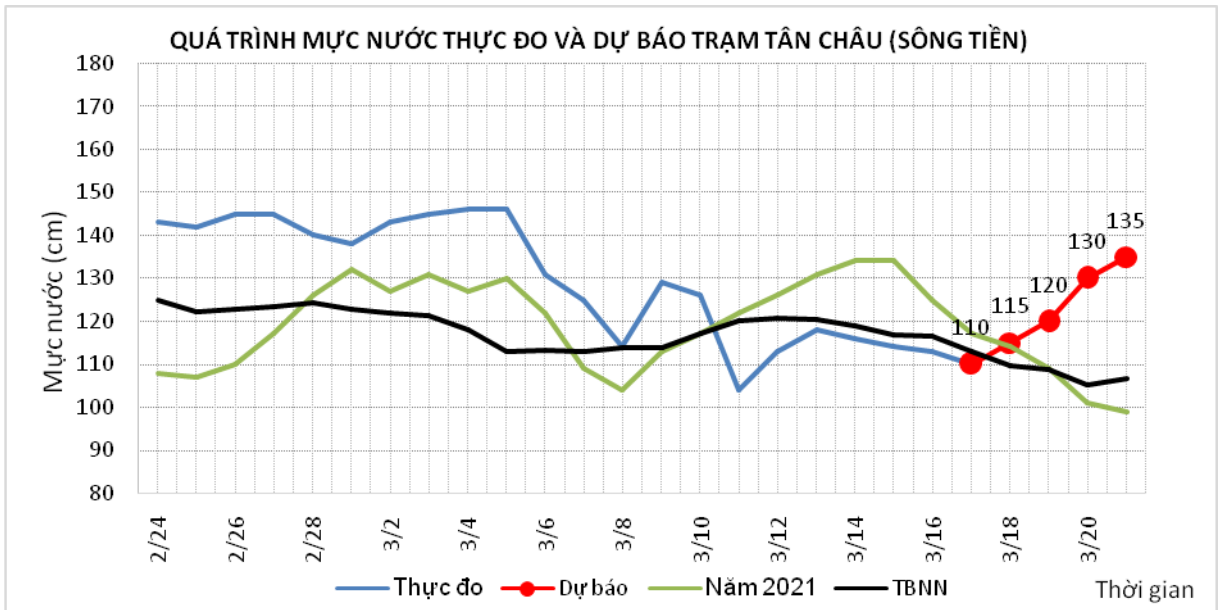
### 9.2. Lưu vực sông Cửu Long

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước đầu nguồn sông Cửu Long biến đổi theo triều. Mức nước cao nhất ngày 16/3 trên sông Tiền tại Tân Châu 1,13m; trên sông Hậu tại Châu Đốc 1,30m.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước đầu nguồn sông Cửu Long biến đổi theo triều. Đến ngày 21/3 mức nước cao nhất ngày tại Tân Châu ở mức 1,35m tại Châu Đốc ở mức 1,50m.



## II. Bảng mực nước, lưu lượng thực đo và dự báo các trạm

Sông	Trạm	Mực nước thực đo (cm)				Mực nước dự báo (cm)															
		13h-16/03	19h-16/03	1h-17/03	7h-17/03	13h-17/03	19h-17/03	1h-18/03	7h-18/03	13h-18/03	19h-18/03	1h-19/03	7h-19/03								
Đà	Hồ Hòa Bình (*)	1243	1116	1879	561	880	↑	1100	↑	1750	↑	600	↓								
Thao	Yên Bái	2473	2494	2518	2524	2520	↓	2510	↓	2515	↑	2525	↑								
Thao	Phú Thọ	1204	1223	1234	1236	1235	↓	1250	↑	1260	↑	1270	↑								
Lô	Tuyên Quang	1340	1328	1360	1420	1370	↓	1320	↓	1360	↑	1400	↑								
Lô	Vụ Quang	530	530	530	535	532	↓	530	↓	528	↓	525	↓								
Cầu	Đáp Cầu	90	62	29	73	90	↑	60	↓	35	↓	65	↑								
Thương	Phủ Lạng Thương	89	42	5	54	85	↑	40	↓	5	↓	40	↑								
Lục Nam	Lục Nam	82	25	-15	51	80	↑	25	↓	-10	↓	35	↑								
Thái Bình	Phả Lại	80	28	20	105	85	↓	35	↓	15	↓	85	↑	85	→	45	↓				
Hồng	Hà Nội	128	90	58	124	130	↑	95	↓	60	↓	120	↑	135	↑	100	↓	65	↓	120	↑
Hoàng Long	Bến Đê	51	12	-11	44	55	↑	15	↓	-10	↓	40	↑								
Mã	Giàng	-11	-79	77	100	10	↓	-75	↓	65	↑	110	↑	20	↓	-70	↓				
Cả	Nam Đàn	20	-37	37	99	40	↓	-35	↓	25	↑	110	↑	60	↓	-30	↓				
La	Linh Cảm	-11	-87	40	82	5	↓	-75	↓	30	↑	90	↑								
Gianh	Mai Hóa	-11	-67	34	21	10	↓	-70	↓	30	↑	28	↓								
Hương	Kim Long	41	43	54	39	40	↑	42	↑	50	↑	40	↓								
Thu Bồn	Câu Lâu	20	34	3	-32	22	↑	32	↑	12	↓	-34	↓								
Trà Khúc	Trà Khúc	40	60	48	26	47	↑	65	↑	46	↓	29	↓								
Kôn	Thanh Hòa	690	692	687	690	688	↓	689	↑	685	↓	687	↑								
Ba	Phú Lâm	-4	27	-33	-63	-15	↑	25	↑	-15	↓	-60	↓								
Đăkbla	Kon Tum	51507	51484	51509	51487	51510	↑	51485	↓	51510	↑	51490	↓								
Krông Ana	Giang Sơn	41532	41530	41530	41529	41528	↓	41527	↓	41526	↓	41525	↓								
Đồng Nai	Tà Lài	11069	11075	11071	11066	11060	↓	11055	↓	11060	↑	11065	↑								

Ghi chú: (\*): Q m<sup>3</sup>/s

**Khu vực Nam Bộ:**

Sông	Trạm	Mức nước cao nhất ngày (cm)							
		Thực đo	Dự báo						
		16/03	17/03	18/03	19/03	20/03	21/03		
Sông Tiền	Tân Châu	113 ↓	110 ↓	115 ↑	120 ↑	130 ↑	135 ↑		
Sông Hậu	Châu Đốc	130 →	128 ↓	135 ↑	140 ↑	145 ↑	150 ↑		

Tin phát lúc: 10h30'

**Nơi nhận:**

- Cơ quan, tổ chức;
- Lưu: VT, TVBB, TVTB.

**Soạn Tin**

Vũ Thùy Dung

**Người chịu trách nhiệm**

**ban hành bản tin**

Bùi Đình Lập-Phùng Tiến Dũng